

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực chuyển đổi Công ty Nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2295/QĐ-BKHĐT ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực chuyển đổi Công ty Nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 71/TTr-SKH ngày 17 tháng 10 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực chuyển đổi Công ty Nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông.

Điều 2.

- Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Viễn thông Đắk Nông công khai, đồng bộ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC về Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; đồng thời, niêm yết, công khai nội dung TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công theo quy định.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan theo dõi, cập nhật thành phần hồ sơ, trình tự, quy trình thực hiện đối với TTHC kèm theo Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Nông.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố niêm yết, công khai nội dung TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục KSTTHC - VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Viễn thông Đắk Nông;
- Lưu: VT, TTHCC, NC (Đ).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Chiến

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI LĨNH VỰC CHUYỂN ĐỔI CÔNG TY NHÀ NƯỚC ĐƯỢC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG THEO LUẬT DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC THÀNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG THEO QUY ĐỊNH TẠI LUẬT DOANH NGHIỆP THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1282/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ | Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý | Ghi chú/ Mã TTHC |
|---|---|---|---|--|--|---------------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | |
| Địa chỉ tiếp nhận: Trung tâm Phục vụ hành chính công - Số 01, đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông (SĐT: 02613 838 838) | | | | | | |
| DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI | | | | | | |
| 1 | Chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ | <p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp (theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này). - Quyết định chuyển đổi. - Điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. - Bản sao các giấy tờ sau đây: <ul style="list-style-type: none"> + Giấy tờ pháp lý của cá nhân người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên quy định tại Quyết định chuyển đổi; + Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người được giao thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước tại doanh | <p>1. Trình tự thực hiện:</p> <p>Bước 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty nhà nước xây dựng Đề án chuyển đổi; Điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ trình cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, phê duyệt. - Trên cơ sở đề xuất của công ty nhà nước, cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành Quyết định chuyển đổi. - Sau khi cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành Quyết định chuyển đổi, công ty nhà nước gửi hồ sơ đăng ký chuyển đổi đến Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi công ty đặt trụ sở chính. <p>Người có thẩm quyền ký văn bản đề nghị đăng ký doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị</p> | Theo quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp. | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp năm 2020; - Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp; - Nghị định số 89/2024/NĐ-CP ngày 16/7/2024 | 2.002665 |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ | Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý | Ghi chú/ Mã TTHC |
|-----|-----------------------------|--|--|-------------------|--|------------------------|
| | | <p>ngành quy định tại Quyết định chuyên đổi; + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương; giấy chứng nhận đăng ký thuế của công ty nhà nước.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p> | <p>hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TT HCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>Khi nhận hồ sơ, TT HCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 24 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TT HCC, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TT HCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. <p>Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh chấp thuận chuyên kết quả sang TT HCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho doanh nghiệp</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p> | | <p>của Chính phủ về chuyên đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.</p> | |
| 2 | Chuyển đổi công ty con chưa | <p>1. Thành phần hồ sơ: - Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp (theo</p> | <p>1. Trình tự thực hiện:</p> | Theo quy định tại | - Luật Doanh | 2.002666 |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ | Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý | Ghi chú/ Mã TTHC |
|-----|-----------------------------------|--|--|---|--|------------------------|
| | chuyển đổi thành công ty TNHH MTV | <p>mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 89/2024/NĐ-CP).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định chuyển đổi. - Điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. - Bản sao các giấy tờ sau đây: <ul style="list-style-type: none"> + Giấy tờ pháp lý của cá nhân người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên quy định tại Quyết định chuyển đổi; + Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện phần vốn của công ty mẹ tại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên quy định tại Quyết định chuyển đổi; + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương; giấy chứng nhận đăng ký thuế của công ty con chưa chuyển đổi. <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p> | <p>Bước 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty con chưa chuyển đổi xây dựng Đề án chuyển đổi; Điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trình Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ xem xét, phê duyệt. - Trên cơ sở đề xuất của công ty con chưa chuyển đổi, Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ ban hành Quyết định chuyển đổi. - Sau khi Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ ban hành Quyết định chuyển đổi, công ty con chưa chuyển đổi gửi hồ sơ đăng ký chuyển đổi đến Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi công ty đặt trụ sở chính. - Người có thẩm quyền ký văn bản đề nghị đăng ký doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TT HCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. <p>Khi nhận hồ sơ, TT HCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử</p> | <p>Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.</p> | <p>nghịệp năm 2020;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp; - Nghị định số 89/2024/NĐ-CP ngày 16/7/2024 của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ | Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý | Ghi chú/ Mã TTHC |
|-----|---|---|--|---|--|------------------------|
| | | | <p>sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 24 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TT HCC hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. - Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TT HCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện. <p>Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh chấp thuận chuyên kết quả sang TT HCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho doanh nghiệp</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p> | | <p>nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.</p> | |
| 3 | <p>Đăng ký lại chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty nhà nước và công ty con chưa chuyển đổi</p> | <p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo về việc đăng ký lại chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh do người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên ký (theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định này). - Quyết định chuyển đổi, trong đó bao gồm thông tin về chi nhánh, văn phòng đại | <p>1. Trình tự thực hiện:</p> <p>Bước 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi có chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sau chuyển đổi có trách nhiệm đăng ký lại chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh theo quy | <p>Theo quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp năm 2020; - Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào | <p>2.002667</p> |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ | Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý | Ghi chú/ Mã TTHC |
|-----|------------------------|--|--|--|---|------------------------|
| | | <p>điện, địa điểm kinh doanh được đăng ký lại theo quy định tại Nghị định này</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản sao các giấy tờ sau đây: <ul style="list-style-type: none"> + Giấy tờ pháp lý của cá nhân người đứng đầu chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; + Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương. <p>Trường hợp nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đã được ghi nhận trên giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, doanh nghiệp nộp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương thay cho loại giấy tờ này;</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giấy chứng nhận đăng ký thuế của chi nhánh, văn phòng đại diện của công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi. <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p> | <p>định tại Nghị định số 89/2024/NĐ-CP.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên gửi hồ sơ đăng ký lại chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đến Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi đặt chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh. - Người có thẩm quyền ký văn bản đề nghị đăng ký doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền bằng văn bản chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công (TT HCC) hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. <p>Khi nhận hồ sơ, TT HCC trao giấy biên nhận đồng thời chuyển hồ sơ điện tử sang phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 giờ làm việc.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 24 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TT HCC hoặc qua dịch vụ công trực tuyến https://dangkykinhdoanh.gov.vn, Phòng Đăng ký kinh doanh có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ và xử lý hồ sơ.</p> | <p>định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.</p> | <p>sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 89/2024/NĐ-CP ngày 16/7/2024 của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật | |



| STT | Tên thủ tục hành chính | Thành phần hồ sơ; Số lượng hồ sơ | Trình tự thực hiện; Thời hạn giải quyết | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý | Ghi chú/ Mã TTHC |
|-----|------------------------|-------------------------------------|--|-------------|----------------|---------------------|
| | | | <p>- Trường hợp, hồ sơ đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3.</p> <p>- Trường hợp, hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản cho TT HCC để chuyển lại cho doanh nghiệp hoàn thiện.</p> <p>Bước 3: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh chấp thuận chuyên kết quả sang TT HCC trong thời hạn 02 giờ làm việc để trả kết quả cho doanh nghiệp</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p> | | Doanh nghiệp. | |